

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 859/TB-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2025

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM	
CV	Số: 1066
ĐẾN	Ngày: 17.1.7.2025
	Chuyển:

THÔNG BÁO SỐ 2

Về việc tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế

“Khoa học xã hội, nhân văn và giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số”

1. Nội dung của Hội thảo

Nội dung của Hội thảo được thực hiện trên nhiều lĩnh vực nghiên cứu thuộc các ngành khoa học xã hội, nhân văn và khoa học giáo dục, đặc biệt là trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu. Đây là cơ hội để các nhà khoa học, nhà nghiên cứu trong và ngoài nước thuộc các chuyên ngành khác nhau được gặp gỡ, trao đổi và thảo luận, gợi mở những hướng nghiên cứu tích hợp, đa ngành, liên ngành và cùng cập nhật những xu hướng nghiên cứu mới trên thế giới. Hội thảo tập trung vào các nhóm chủ đề lớn như sau:

Nhóm chủ đề 1: Triết học, Tôn giáo học

Nhóm chủ đề 2: Tâm lý học, Giáo dục học

Nhóm chủ đề 3: Ngôn ngữ học, Văn học, Văn hoá học, Nghệ thuật học

Nhóm chủ đề 4: Sử học, Nhân học, Lưu trữ học

Nhóm chủ đề 5: Chính trị học, Xã hội học, Địa lý kinh tế – xã hội và nhân văn

Nhóm chủ đề 6: Việt Nam học, Quốc tế học

Lưu ý: Xem Phụ lục 1

2. Thời gian, địa điểm

– Thời gian: Ngày 27 và ngày 28 tháng 11 năm 2025.

– Địa điểm: Toà nhà K1, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 136 Xuân Thuỷ, Cầu Giấy, Hà Nội.

3. Thành phần tham dự

Tại Việt Nam, hội thảo có sự tham dự của lãnh đạo, đại biểu các cơ quan Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; các cơ quan tỉnh/thành phố; các cơ sở giáo dục đại học, học viện, viện nghiên cứu trên toàn quốc.

Về phía quốc tế, hội thảo có sự tham gia của các nhà khoa học đến từ các trường đại học uy tín của Cộng hoà Pháp: Trường Sư phạm Cao cấp Paris (École Normale Supérieure – ENS Ulm), Trường Quốc gia Khoa bản (École Nationale des Chartes), Trường Thực hành các Nghiên cứu Cao cấp (École Pratique des Hautes Études – EPHE), Trường Sư phạm Cao cấp Lyon (École Normale Supérieure de Lyon),...; các nhà khoa học

đến từ các trường đại học, viện nghiên cứu của Trung Quốc, Hoa Kỳ, Vương quốc Anh, Thụy Sĩ, Đức, Hàn Quốc, Nhật Bản, Malaysia, Indonesia,...

4. Ngôn ngữ sử dụng

- Thuyết trình trong Hội thảo: tiếng Việt, tiếng Anh hoặc tiếng Pháp.
- Báo cáo toàn văn: tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Pháp hoặc tiếng Trung (yêu cầu cụ thể xem thể lệ báo cáo trong mục 5).

5. Thể lệ và thời gian gửi báo cáo

5.1. Thể lệ báo cáo

– Báo cáo khoa học toàn văn tham gia hội thảo phải là kết quả nghiên cứu mới, chưa từng được công bố trên các sách, tạp chí, hội thảo trong và ngoài nước. Tác giả/nhóm tác giả đảm bảo và chịu trách nhiệm về chất lượng nội dung báo cáo và bản quyền.

– Báo cáo khoa học toàn văn phải có phiên bản tiếng Anh hoặc tiếng Pháp (*nếu tác giả viết báo cáo toàn văn bằng tiếng Việt hoặc tiếng Trung, cần gửi kèm đầy đủ bản dịch tiếng Anh hoặc tiếng Pháp và tự chịu trách nhiệm về chất lượng bản dịch*). Tác giả chịu trách nhiệm toàn bộ phần chỉnh sửa về nội dung, hình thức và ngôn ngữ (nếu như phản biện yêu cầu).

– Báo cáo toàn văn khoảng 4000 đến 7000 từ; tuân thủ nghiêm ngặt các định dạng trong văn bản mẫu (Phụ lục 2). Cấu trúc báo cáo cơ bản cần có: tóm tắt, mở đầu, nội dung (phương pháp nghiên cứu, kết quả nghiên cứu, thảo luận), kết luận, tài liệu tham khảo, thông tin tác giả. Các hình ảnh sử dụng cần ghi nguồn rõ ràng.

- Bài viết sử dụng font chữ Times New Roman, cỡ chữ 12, giãn cách dòng Single.
- Bài viết có thể dùng footnote để giải thích nội dung (nếu cần).
- Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự A, B, C theo họ (theo định dạng của APA 7th edition). Đối với các tài liệu phỏng vấn, đề nghị chú thích ở footnote ghi rõ địa điểm và thời gian thực hiện.

– Định dạng file bài viết: MS Word.docx (không để định dạng file doc hoặc pdf).

5.2. Thời gian gửi báo cáo

- Thời gian gửi báo cáo tóm tắt: trước ngày 31/7/2025.
- Thông báo kết quả xét duyệt báo cáo tóm tắt:
 - + Đối với các tóm tắt gửi trước và trong ngày 15/6/2025: Thông báo kết quả trước ngày 10/7/2025.
 - + Đối với các tóm tắt gửi sau 15/6/2025 đến ngày 31/7/2025: Thông báo kết quả trước ngày 10/8/2025.
- Gửi báo cáo toàn văn: trước ngày 30/9/2025.

* *Lưu ý:* Hội thảo chỉ nhận báo cáo toàn văn của các tác giả có báo cáo tóm tắt đã được xét duyệt.

6. Công bố của Hội thảo

– Các báo cáo toàn văn của Hội thảo sẽ được tuyển chọn để xuất bản tại Nhà xuất bản Đại học Sư phạm hoặc một trong số các nhà xuất bản quốc tế (Cộng hoà Pháp): Éditions Kimé; Éditions Gallimard; Éditions Demopolis; Éditions de l'École des Chartes.

– Xuất bản phẩm của Hội thảo được công bố trong nước và quốc tế là các báo cáo toàn văn được thẩm định bởi hội đồng chuyên môn, có mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN).

7. Địa chỉ gửi bài viết

Tóm tắt, báo cáo toàn văn và các tài liệu khác có liên quan (nếu có) gửi về địa chỉ email: sshe2025@hnue.edu.vn.

Tiêu đề email và tên file:

- Gửi báo cáo tóm tắt: Họ tên_SSHE2025_Abstract.
- Gửi báo cáo toàn văn: Họ tên_SSHE2025_Fullpaper.

8. Kinh phí phục vụ công tác xuất bản (trong nước hoặc quốc tế)

Các mức thu kinh phí chỉ áp dụng cho mỗi báo cáo tóm tắt được xét duyệt và tùy theo thời điểm nộp tiền, cụ thể như sau:

Trước 15/8/2025	Từ 15/8 đến 31/8/2025	Từ 01/9 đến 20/9/2025	Từ 21/9 đến 10/10/2025
1.500.000 VNĐ	2.000.000 VNĐ	2.500.000 VNĐ	2.750.000 VNĐ

Ghi chú:

– Mức phí này bao gồm chi phí phản biện báo cáo và xuất bản Kỷ yếu Hội thảo (trong nước hoặc quốc tế). Tác giả liên hệ là người đại diện đóng kinh phí hỗ trợ công tác xuất bản.

– Mức phí trên không bao gồm phí tham quan dã ngoại sau hội thảo, dự kiến được tổ chức vào ngày 29/11/2025 (01 ngày) tại Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình, được Tổ chức UNESCO ghi danh là Di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới. Mỗi thành viên đăng ký tham gia hoạt động dã ngoại vui lòng đóng 1.000.000 VNĐ trước ngày 20/10/2025 (sau thời hạn này mức kinh phí có thể cao hơn theo thông báo của đơn vị tổ chức sự kiện).

– Các đại biểu chịu trách nhiệm về phụ phí chuyển khoản theo quy định của ngân hàng.

9. Cách thức đóng kinh phí

Kinh phí (tiền VNĐ) chuyển khoản về Ban Tổ chức Hội thảo theo thông tin sau:

- Đơn vị thụ hưởng: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
- Địa chỉ: 136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số tài khoản: 2150437126
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV).

– Nội dung chuyên khoản:

+ Kinh phí báo cáo: Họ tên - SSHE2025 - KPBC

+ Kinh phí tham quan dã ngoại: Họ tên - SSHE2025 - KPDN

10. Thông tin liên hệ

Mọi thông tin về hội thảo, mẫu định dạng bài viết và đăng kí tham dự được cập nhật tại website: sshe2025.hnue.edu.vn.

Các thông tin chi tiết, xin liên hệ qua email của Ban Tổ chức: sshe2025@hnue.edu.vn.

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trân trọng kính mời các nhà khoa học trong nước và quốc tế, các thầy cô giáo, học viên cao học, nghiên cứu sinh, các cá nhân quan tâm viết bài và tham gia Hội thảo.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong nước và quốc tế;
- Các tác giả báo cáo tóm tắt, các nhà khoa học;
- Lưu: VT, KHCN, NXB.



PGS.TS. Nguyễn Đức Sơn

Phụ lục 1

CÁC CHỦ ĐỀ GỢI Ý CHO CÁC TIỂU BAN

1. Tiểu ban chuyên môn Triết học, Tôn giáo học

- 1.1. Đối thoại triết học: Những tương đồng và khác biệt trong triết học thế giới
- 1.2. Triết học Việt Nam: Thành tựu nghiên cứu trong lịch sử và những nội dung chủ đạo đặt ra
- 1.3. Các nhà tư tưởng, triết gia Việt Nam và các nhà nghiên cứu về triết học Việt Nam
- 1.4. Triết học về con người
- 1.5. Đạo đức học và trách nhiệm con người trong kỉ nguyên trí tuệ nhân tạo
- 1.6. Các giá trị tinh thần và đời sống xã hội dưới tác động của chuyển đổi số
- 1.7. Tôn giáo học ở Việt Nam: Thành tựu nghiên cứu và những nội dung chủ đạo đặt ra
- 1.8. Giao thoa và bản địa hoá các tôn giáo thế giới trong tôn giáo ở Việt Nam
- 1.9. Tôn giáo và quốc gia: Các mô hình quan hệ giữa tôn giáo và nhà nước trong lịch sử Việt Nam và thế giới
- 1.10. Nghiên cứu, giảng dạy và học tập triết học/ tôn giáo học trong thời đại trí tuệ nhân tạo

2. Tiểu ban chuyên môn Tâm lí học, Giáo dục học

- 2.1. Tâm lí học ở Việt Nam và thế giới: Những hướng nghiên cứu mới
- 2.2. Tâm lí học phát triển con người
- 2.3. Sức khoẻ tâm thần trong thế giới đương đại
- 2.4. Đa nhân cách và các giải pháp tâm lí học học đường
- 2.5. Ứng dụng tâm lí học trong quản trị, lãnh đạo và phát triển nhà trường
- 2.6. Giáo dục trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao
- 2.7. Mô hình đào tạo giáo viên: Kinh nghiệm của các quốc gia phát triển
- 2.8. Phương pháp giảng dạy và học tập trong môi trường số hoá
- 2.9. Quản trị nhà trường: Kinh nghiệm quốc tế và vận dụng đối với Việt Nam
- 2.10. Đánh giá kết quả học tập: Những thách thức và cơ hội trong chuyển đổi số

3. Tiểu ban chuyên môn Ngôn ngữ học, Văn học, Văn hoá học, Nghệ thuật học

- 3.1. Giáo dục đa ngôn ngữ trong nhà trường: Kinh nghiệm quốc tế và vận dụng tại Việt Nam
- 3.2. Tiếng Anh với tư cách là ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường phổ thông: Kinh nghiệm ở các nước phát triển và vận dụng cho Việt Nam
- 3.3. Ngôn ngữ truyền thông, ngôn ngữ báo chí và sự thay đổi giao tiếp trong xã hội hiện đại
- 3.4. Dịch thuật học và công nghệ dịch thuật: Cơ hội và thách thức trong thời đại số
- 3.5. Văn học Việt Nam và văn học thế giới: Giao lưu và tiếp nhận trong lịch sử
- 3.6. Văn học Việt Nam ở nước ngoài và văn học nước ngoài ở Việt Nam
- 3.7. Nhà văn Việt Nam ở nước ngoài: Sự sáng tạo và hội nhập

- 3.8. Lí luận và phê bình văn học đương đại: Những hướng nghiên cứu mới và lí thuyết mới
- 3.9. Truyện Kiều: Tiếp cận truyền thống và hiện đại trong các nền văn học quốc tế
- 3.10. Văn học và các vấn đề xã hội đương đại: Môi trường, giới, bản sắc
- 3.11. Văn học và trí tuệ nhân tạo: Những thay đổi trong sáng tác và tiếp nhận văn học
- 3.12. Nghiên cứu, giảng dạy và học tập văn học trong bối cảnh chuyển đổi số
- 3.13. Văn hoá học: Lí thuyết, phương pháp và xu hướng mới
- 3.14. Văn hoá và chuyển đổi số: Không gian mới, biểu tượng mới, hành vi mới
- 3.15. Văn hoá dân gian và kí ức cộng đồng: Bảo tồn và sáng tạo trong thời đại mới
- 3.16. Lí luận và phê bình nghệ thuật trong bối cảnh liên ngành và hậu hiện đại
- 3.17. Nghệ thuật đương đại: Giao lưu quốc tế, thể nghiệm và định hình giá trị thẩm mỹ mới
- 3.18. Công nghiệp văn hoá và không gian nghệ thuật công cộng: Phát triển bền vững văn hoá đô thị
- 3.19. Nghệ thuật và trí tuệ nhân tạo: Sáng tạo, đạo đức và giới hạn
- 3.20. Ngôn ngữ và văn hoá Pháp trong sự chuyển giao văn hoá Việt – Pháp

4. Tiểu ban chuyên môn Sử học, Nhân học, Lưu trữ học

- 4.1. Sử học: Lí thuyết, phương pháp nghiên cứu mới
- 4.2. Lịch sử Việt Nam trong dòng chảy lịch sử thế giới: Quá khứ, hiện tại và tương lai
- 4.3. Đông Dương: Lịch sử và những hướng tiếp cận nghiên cứu liên ngành
- 4.5. Khảo cổ học Việt Nam và thế giới: Những thành tựu nghiên cứu mới
- 4.6. Giảng dạy và học tập lịch sử trong bối cảnh chuyển đổi số
- 4.7. Nhân học: Lí thuyết, phương pháp nghiên cứu mới
- 4.8. Tộc người, bản sắc và sự tương tác trong xã hội đa văn hoá
- 4.9. Nhân học văn hoá – tôn giáo: Tiếp cận lí thuyết và phương pháp liên ngành
- 4.10. Nhân học đô thị: Không gian sống, di cư và tái cấu trúc cộng đồng
- 4.11. Nhân học và di sản văn hoá: Từ nghiên cứu đến bảo tồn và phát huy
- 4.12. Nhân học môi trường: Mối quan hệ giữa con người – tự nhiên – công nghệ
- 4.13. Lí luận và phương pháp trong nghiên cứu Lưu trữ học hiện đại
- 4.14. Số hoá tư liệu và chuyển đổi số trong lĩnh vực lưu trữ và thư viện
- 4.15. Di sản lưu trữ Đông Dương: Khai thác, số hoá và tiếp cận quốc tế
- 4.16. Di sản tư liệu và bản sắc quốc gia: Các tiếp cận đa ngành
- 4.17. Di sản số và vấn đề pháp lí – đạo đức trong quản lí thông tin
- 4.18. Đào tạo và nghiên cứu Lưu trữ học: Thách thức và định hướng phát triển mới

5. Tiểu ban chuyên môn Chính trị học, Xã hội học, Địa lí kinh tế – xã hội và nhân văn

- 5.1. Chính trị học: Những tiếp cận mới và các hướng nghiên cứu liên ngành
- 5.2. Chính trị học quốc tế và các lí thuyết quyền lực
- 5.3. Quản trị nhà nước và thể chế trong bối cảnh chuyển đổi số
- 5.4. Địa chính trị và trật tự thế giới mới: Chiến lược của mỗi quốc gia

-
- 5.5. Quyền lực mềm và ngoại giao văn hoá trong cạnh tranh năng lực quốc gia
 - 5.6. Xã hội học hiện đại: Lí thuyết, phương pháp và những tiếp cận liên ngành
 - 5.7. Sự chuyển đổi của các thiết chế xã hội truyền thống trong xã hội hiện đại
 - 5.8. Gia đình, giới và các thể hệ: Những thay đổi trong quan hệ xã hội và giá trị sống
 - 5.9. Biến đổi xã hội trong thời đại số: Mạng xã hội, dữ liệu và hành vi con người
 - 5.10. Xã hội học của trí tuệ nhân tạo: Thay đổi hành vi, đạo đức và quản trị xã hội
 - 5.11. Địa lí học hiện đại: Lí thuyết, phương pháp và xu hướng nghiên cứu liên ngành
 - 5.12. Phát triển không gian kinh tế – xã hội trong bối cảnh chuyển đổi số
 - 5.13. Hạ tầng, giao thông và logistics trong cấu trúc không gian kinh tế mới
 - 5.14. Địa lí nhân văn: Những lí thuyết nền tảng và định hướng ứng dụng liên ngành
 - 5.15. Chuyển đổi số trong nghiên cứu địa lí: GIS, dữ liệu lớn và mô hình hoá không gian
 - 5.16. Biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và địa lí thích ứng xã hội – sinh thái

6. Tiểu ban chuyên môn Việt Nam học, Quốc tế học

- 6.1. Việt Nam học: Những hướng tiếp cận lí luận và liên ngành hiện đại
- 6.2. Việt Nam trong tiến trình phát triển: Bản sắc và hội nhập
- 6.3. Chuyển đổi xã hội và văn hoá Việt Nam trong thế kỷ 21
- 6.4. Người nước ngoài với lịch sử, ngôn ngữ, văn hoá Việt Nam
- 6.5. Nghiên cứu so sánh Việt Nam và các quốc gia
- 6.6. Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài: Bản sắc, kết nối và đóng góp
- 6.7. Nghiên cứu Việt Nam trên thế giới: Thành tựu, xu hướng và cơ hội hợp tác
- 6.8. Quan hệ Việt Nam – khu vực – thế giới: Lịch sử, thực tiễn và triển vọng hợp tác
- 6.9. Phát triển hợp tác quốc tế: Giáo dục, văn hoá, môi trường và công nghệ
- 6.10. Di cư quốc tế và các vấn đề về nhân lực, bản sắc và chính sách
- 6.11. Chuyển đổi số và ngoại giao quốc tế trong thế kỷ 21

Phụ lục 2
CÁCH THỨC TRÌNH BÀY BÁO CÁO TOÀN VĂN
Tiêu đề (Times New Roman, 14, Bold, Center)

Tác giả 1* (Họ và tên, Bold, Times New Roman, 12, Center)
Cơ quan công tác... .. (Times New Roman, 12, Italic, Center)
Tác giả 2 (Họ và tên, Bold, Times New Roman, 12, Center)
Cơ quan công tác... .. (Times New Roman, 12, Italic, Center)

Tóm tắt. Thể hiện được mục đích chính của nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kết quả và đóng góp. Tối đa 700 từ. (Times New Roman, Normal, 12).

Từ khoá: Khoảng 3 – 5 từ (Times New Roman, Normal, 12).

- Chữ trong phần nội dung: Times New Roman, Normal, 12, single space. Giới hạn từ: 4000 đến 7000 từ.

- Paragraph → Line spacing: → Single, first line: 0.75cm, spacing: before 2pt, after 2pt.

- Page Setup → Margins → Top: 3.3cm, Bottom: 2.3 cm, Left: 3.84 cm, Right: 1.84 cm.

- Page Setup → Layout → Header: 2.3 cm, Footer: 3.6cm, Chọn “Different odd and even, Different first page”.

Mở đầu (Times New Roman, 14, spacing: before 12 pt, after 6pt)

Giới thiệu về vấn đề, câu hỏi hoặc giả thuyết và phương pháp nghiên cứu

.....
.....
1. (Times New Roman, Normal, 14, spacing: before 6 pt, after 2pt)

1.1. (Times New Roman, Normal, 14, spacing: before 2 pt, after 2pt)

.....
.....
1.2. (Times New Roman, Normal, 14, spacing: before 2 pt, after 2pt)

.....
.....
2. (Times New Roman, Normal, 14, spacing: before 2 pt, after 2pt)

2.1. (Times New Roman, Normal, 14, spacing: before 6 pt, after 2pt)

.....
.....
2.2. (Times New Roman, Normal, 12, spacing: before 6 pt, after 2pt)

.....
.....

* Tác giả liên hệ: E-mail:

*** Các quy định về Layout:**

- Trích dẫn trong bài viết: *APA 7th edition style*

(Anderson, 1999; Saggars & Gray, 1999);

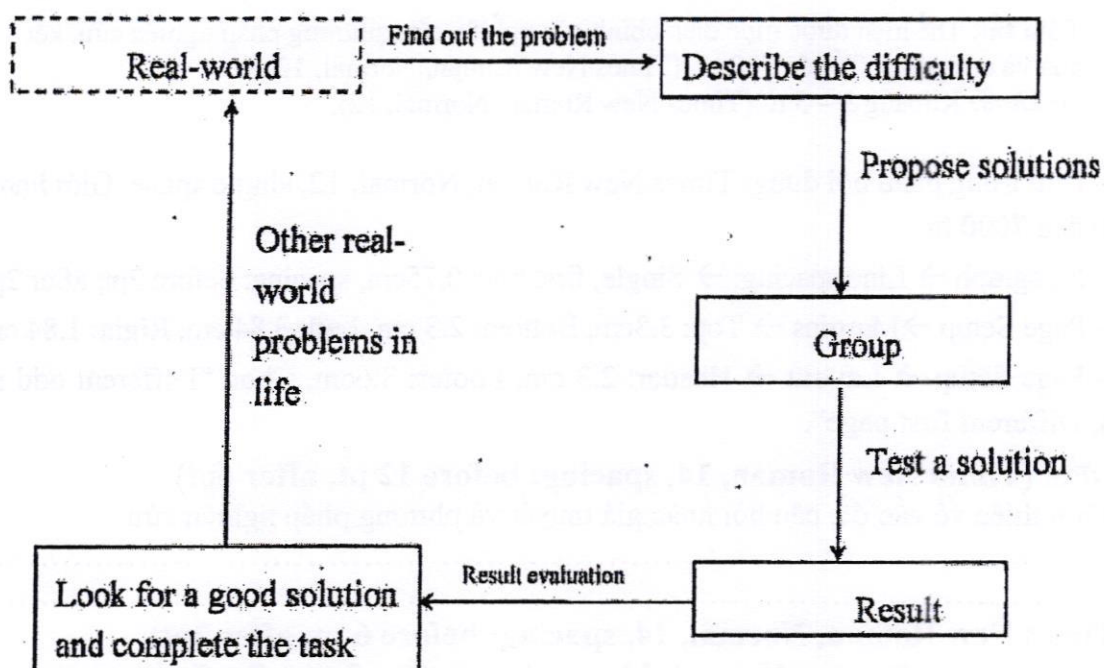
(Smith, 2016, p. 315–16)

(Do, 2011, p. 23); (Do, 2012a, p.25); (Do, 2012b, p.26)

- Đối với bảng biểu:

+) Tên hình và biểu đồ ở bên dưới, kèm nguồn trích dẫn.

Ví dụ:



+) Tên bảng ở bên dưới, kèm nguồn trích dẫn.

Ví dụ:

Bảng 1. Mô tả về các bước trong quá trình (Bold)

Các bước	Mô tả
Phát hiện vấn đề	
Mô tả các khó khăn	

(Nguồn:.....)

Kết luận (Times New Roman, 14, spacing: before 12 pt, after 6pt)

.....

.....

Lời cảm ơn (Times New Roman, 14, spacing: before 12 pt, after 6pt)

.....

.....

TÀI LIỆU THAM KHẢO (Times New Roman, Normal, 12, center; APA 7th edition style)

Sắp xếp thứ tự theo A, B, C; không đánh số thứ tự

* *Sách:*

- Dang Phong. (2011). *Lịch sử Kinh tế Việt Nam 1945-2000*. Khoa học xã hội. Hanoi.

- Lumby, J. (2001). *Who cares? The changing health care system*. Sydney, Australia: Allen & Unwin.

- Smith, Zadie. 2016. *Swing Time*. New York: Penguin Press.

* *Chương sách:*

McKenzie, H., Boughton, M., Hayes, L., & Forsyth, S. (2008). Explaining the complexities and value of nursing practice and knowledge. In I. Morley & M. Crouch (Eds.), *Knowledge as value: Illumination through critical prisms* (pp. 209-224). Amsterdam, Netherlands: Rodopi.

* *Bài tạp chí học thuật và trên website:*

- Boughton, M., & Halliday, L. (2008). A challenge to the menopause stereotype: Young Australian women's reflections of 'being diagnosed' as menopausal. *Health & Social Care in the Community*, 16(6), 565-572.

- Welch, N. (2000, February 21). *Toward an understanding of the determinants of rural health*. Retrieved from <http://www.ruralhealth.org.au/welch.htm> (ngày truy cập)

- Vietnamnet (September 11, 2018) "Tong Bi thu kết thúc tốt đẹp chuyến tham chính thức Nga và Hungary", *Vietnamnet*. Truy cập tại: Đường link bài báo (ngày truy cập)

* *Luận án, luận văn:*

Rutz, Cynthia Lillian (2013). *King Lear and Its Folktale Analogues*. PhD diss., University of Chicago.